

Bản án số: 520/2025/DS-ST

Ngày: 30/12/2025

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11- HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Phương - Thẩm phán**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trương Thị Thái

2. Ông Hoàng Văn Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Phương Thảo – Thẩm tra viên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Mai Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số **316/TLST-DS** ngày **03/10/2025** về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định Đưa vụ án ra xét xử số **172/2025/QĐXX-ST** ngày **ngày 28 tháng 11 năm 2025**; Quyết định hoãn phiên tòa số: 176/2025/QĐ-HPT ngày 19 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Gọi tắt là: Ngân hàng Sacombank).

Trụ sở: số 266 - 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm - Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ngọc Tuấn – Giám đốc Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản ngân hàng Sài Gòn Thương. Người nhận ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thanh Hải – Nhân viên công ty tham gia tố tụng tại tòa, theo Giấy ủy quyền số 4521/2023/GUQ-PL ngày 14/12/2023. *(Xin vắng mặt tại phiên tòa)*

Bị đơn: Ông Nguyễn Đức Thụ - sinh năm 1979

Trú tại: Thôn Vĩnh Ninh, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội.

(Địa chỉ trước sáp nhập: Thôn Vĩnh Ninh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội)

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 12/12/2023 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (viết tắt là Sacombank) trình bày:*

Ông Nguyễn Đức Thụ vay vốn của Sacombank với các Hợp đồng tín dụng, cụ thể như sau: Ngày 18/6/2019 ký kết hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và Bản điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng); số tiền vay: 25,000,000 đồng; Mục đích sử dụng vốn vay: phục vụ tiêu dùng cá nhân; Lãi suất thẻ tại thời điểm phát vay là 25,8%/năm tương đương 2,15%/ tháng. Kể từ tháng 8/2019 lãi được thay đổi áp dụng là 2.6%/ Tháng.

Tính đến ngày 22/8/2025: Ông Nguyễn Đức Thụ đã thanh toán đối với hợp đồng **tín dụng trên** số tiền gốc là: 43.580.000đồng. Ông Nguyễn Đức Thụ còn nợ Sacombank số tiền đối với hợp đồng **nêu trên là** Gốc: 7.722.100 đồng; Lãi quá hạn: 11.986.566 đồng; Tổng: 19.708.666 đồng.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng trên, Ông Nguyễn Đức Thụ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Sacombank. Ngày 23/8/2022 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dự nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký. Tạm tính đến ngày 28/11/2025: Ông Nguyễn Đức Thụ đã trả đối với hợp đồng **nêu trên** số tiền gốc là: 43.580.000đồng. Ông Nguyễn Đức Thụ còn nợ Sacombank số tiền đối với hợp đồng là Gốc: 7.722.100 đồng; Lãi quá hạn: 11.986.566 đồng; Tổng: 19.708.666 đồng.

* Những vấn đề yêu cầu tòa án giải quyết đối với Người bị kiện:

+Yêu cầu Tòa án buộc Ông Nguyễn Đức Thụ phải thanh toán cho Sacombank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên. Tạm tính đến ngày 28/11/2025 Ông Nguyễn Đức Thụ còn nợ Sacombank số tiền là Gốc: 7.722.100 đồng; Lãi quá hạn: 11.986.566 đồng; Tổng: 19.708.666 đồng.

+ Buộc Ông Nguyễn Đức Thụ phải chịu lãi suất theo Hợp đồng cho vay đã ký cho đến ngày Ông Nguyễn Đức Thụ thực tế thanh toán hết khoản nợ cho Sacombank.

+ Yêu cầu tòa án tuyên trong bản án: Sacombank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản của Ông Nguyễn Đức Thụ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Sacombank.

+ Ông Nguyễn Đức Thụ phải chịu toàn bộ án phí tố tụng và các khoản chi phí tố tụng phát sinh (nếu có).

*** Bị đơn Ông Nguyễn Đức Thụ:** Ông Thụ có thông tin cư trú tại Thôn Vĩnh Ninh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội nay là Thôn Vĩnh Ninh, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội nhưng thường xuyên đi làm vắng nhà nên không có lời khai về việc tranh chấp giữa hai bên. Tòa án đã thông báo, niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự nhưng ông Thụ không đến Tòa án làm việc, không có lời khai gửi Tòa án, không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì thể hiện quan điểm, ý kiến của mình về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa:

* Bị đơn vắng mặt không có lý do.

* Đại diện nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Yêu cầu Tòa án buộc Ông Nguyễn Đức Thụ phải thanh toán cho Sacombank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên. Tạm tính đến ngày 28/11/2025 Ông Nguyễn Đức Thụ còn nợ Sacombank số tiền là Gốc: 7.722.100 đồng; Lãi quá hạn: 11.986.566 đồng; Tổng: 19.708.666 đồng.

+ Buộc Ông Nguyễn Đức Thụ phải chịu lãi suất theo Hợp đồng cho vay đã ký cho đến ngày Ông Nguyễn Đức Thụ thực tế thanh toán hết khoản nợ cho Sacombank.

+ Yêu cầu tòa án tuyên trong bản án: Sacombank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản của Ông Nguyễn Đức Thụ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Sacombank.

+ Ông Nguyễn Đức Thụ phải chịu toàn bộ án phí tố tụng và các khoản chi phí tố tụng phát sinh (nếu có).

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành tố tụng theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng; Nguyên đơn có ý thức chấp hành pháp luật. Bị đơn, không chấp hành việc triệu tập của Tòa án, không đến Tòa án làm việc.

+ Về nội dung: Việc bị đơn không trả nợ cho nguyên đơn theo đúng thời hạn thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và các giấy nhận nợ là vi phạm hợp đồng tín

dụng và các quy định của pháp luật. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về đòi nợ theo hợp đồng tín dụng là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở lời trình bày của các bên đương sự có trong hồ sơ và tại phiên tòa được thẩm tra, tranh luận công khai, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Hà Nội, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1]. Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn theo địa chỉ trong đơn khởi kiện của nguyên đơn và hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, bị đơn có nơi cư trú theo hợp đồng tín dụng và các tài liệu khác bị đơn cung cấp cho nguyên đơn tại thời điểm xác lập hợp đồng tín dụng là ở Thôn Vĩnh Ninh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội nay là Thôn Vĩnh Ninh, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội. Ngoài địa chỉ như trên ra, bị đơn không cung cấp cho nguyên đơn địa chỉ cư trú nào khác và trong quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn cũng không thông báo cho nguyên đơn việc thay đổi nơi cư trú. Theo tra cứu trên Cổng thông tin Công dân điện tử từ Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì Ông Nguyễn Đức Thụ có nơi thường trú tại ở Thôn Vĩnh Ninh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội nay là Thôn Vĩnh Ninh, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội. Do vậy, căn cứ Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự và Điều 5 Nghị quyết số 01/2025/NQ –HĐTP ngày 27 tháng 6 năm 2025, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn vắng mặt trong các buổi hoà giải và các phiên toà không có lý do. Do vậy, hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu buộc Ông Nguyễn Đức Thụ phải thanh toán tiền đã vay và lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 18/6/2019 Giữa ông Nguyễn Đức Thụ và Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín có ký kết hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và Bản điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng); số tiền vay: 25,000,000 đồng; Mục đích sử dụng vốn vay: phục vụ tiêu dùng cá nhân; Lãi suất thẻ tại thời điểm phát vay là

25,8%/năm tương đương 2,15%/ tháng. Kể từ tháng 8/2019 lãi được thay đổi áp dụng là 2.6%/ Tháng.

Hợp đồng tín dụng trên đã được các bên ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 161 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và phù hợp với các quy định về việc cho vay tài sản của Bộ luật Dân sự. Do đó, xác định hợp đồng hợp pháp có hiệu lực thi hành đối với các bên.

Quá trình thực hiện hợp đồng Ông Nguyễn Đức Thụ đã thanh toán cho ngân hàng số tiền 43.580.000 đồng. Sau đó, Ông Nguyễn Đức Thụ đã không thanh toán thêm bất kỳ khoản tiền nào khác cho Ngân hàng. Ngân hàng chuyển khoản vay của ông Thụ thành nợ quá hạn. Như vậy, Ông Nguyễn Đức Thụ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín. Theo quy định tại khoản 1 Điều 280 Bộ luật dân sự năm 2015: “*Nghĩa vụ trả tiền phải được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm và phương thức đã thỏa thuận*”. Như vậy, việc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín chấm dứt khoản vay của Ông Nguyễn Đức Thụ chuyển thành nợ quá hạn và khởi kiện yêu cầu Ông Nguyễn Đức Thụ thanh toán nợ theo hợp đồng cho vay đã ký kết là phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự và các quy định tại hợp đồng cho vay mà 2 bên đã thỏa thuận.

Do đó, Ông Nguyễn Đức Thụ có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín toàn bộ số tiền gốc và lãi tính Tạm tính đến ngày 28/11/2025 Ông Nguyễn Đức Thụ còn nợ Sacombank số tiền là Gốc: 7.722.100 đồng; Lãi quá hạn: 11.986.566 đồng; Tổng: 19.708.666 đồng. Đồng thời, Ông Nguyễn Đức Thụ tiếp tục phải chịu toàn bộ tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc từ ngày 30/12/2025 cho đến ngày thực trả theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay nói trên cho nguyên đơn.

[3]. Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại điều 271, điều 273 bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Các Điều 26, 35, 147, 227, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 275, 280, 317, 318, 319, 320, 323, 463, 465, 466 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng (Ban hành theo Quyết định số 1267/2001/QĐ - NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam); Thông tư số 39/2016/TT –NHNN ngày 30.12.2016 của ngân hàng nhà nước quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng.

- Luật các tổ chức tín dụng năm 2024.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đối với Ông Nguyễn Đức Thụ .

1.1. Buộc Ông Nguyễn Đức Thụ phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tính đến ngày 28/11/2025 Ông Nguyễn Đức Thụ còn nợ Sacombank số tiền là Gốc: 7.722.100 đồng; Lãi quá hạn: 11.986.566 đồng; Tổng: 19.708.666 đồng phát sinh theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 18/6/2019 (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và Bản điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng)

1.2. Kể từ ngày 30/12/2025, Ông Nguyễn Đức Thụ phải chịu lãi suất phát sinh trên dư nợ gốc cho đến ngày Ông Nguyễn Đức Thụ thực tế thanh toán hết khoản nợ cho Sacombank theo mức lãi suất hai bên đã thoả thuận.

1.3. Trường hợp, Ông Nguyễn Đức Thụ không trả được nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản của ông Nguyễn Đức Thụ để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Đức Thụ phải nộp **994.970 đồng** án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí 600.000 đồng đã nộp tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội theo biên lai ký hiệu BLTU/23 số 0034876 ngày 17 tháng 4 năm 2025.

3. Về quyền kháng cáo:

- Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Ông Nguyễn Đức Thụ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa